

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN- NGÀY 20/11

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 10/11 đến 05/12/2025

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động	Ghi chú
			Chung	Riêng		
a) Phát triển vận động						
1	4	Thực hiện đúng, đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	` Hô hấp: Thổi bóng ` Tay: Co và duỗi tay/ từng tay kết hợp với kiễng chân 5T ` Ngửa người ra sau (kết hợp tay dơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái)	` Cúi về phía trước. ` Tay: Vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, phía sau, trên đầu). ` Chân: Nhún chân.	* HĐ Thể dục sáng: - Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát "Cháu yêu cô chú công nhân" * HDC: - TC: Dệt vải, kéo cưa lừa sẻ	
2	5	Thực hiện đúng, đủ các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp		` Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.		
5	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. □	` Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. □		* Hoạt động học: - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. * HDC: - Trò chơi: Dệt vải	
6	5	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. □				
9	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Ném trúng đích ngang bằng 1 tay, bắt xa 35 - 40cm, Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm	Bò đích dắc qua 5-7 điểm ` Bật xa (35 - 40 cm; 40 - 50 cm). ' Ném trúng đích bằng 1 tay (Đích ngang)	Trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm	* Hoạt động học: - Ném trúng đích ngang bằng 1 tay. -Trèo qua ghế dài- Trườn kết hợp trèo qua ghế dài - Bật xa (35 - 50 cm). * HDC - TC: Chạy tiếp sức - TC: Lộn cầu vòng - TC: Đá bóng - TCM: Ai ném xa nhất	
10	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Ném trúng đích ngang bằng 1 tay, bắt xa 40 - 45cm, Chuyển bóng qua đầu, qua chân.		Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm		
11	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Cuộn - xoay tròn cổ tay.	` Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vè, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nổi....		* HĐ chơi - Chơi với các ngón tay, Chơi cặp cưa - Nhận các sản phẩm nghề nông	

12	5	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay.	` Bẻ nắn.	- Tập các cử động với bài năm ngón tay ngoan	
13	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối để làm hàng rào...	` Lắp ghép hình để tạo thành hàng rào, cây cối, cây ăn quả...	* HĐ chơi - TCDG: Kéo sợi, - TCM: Giã gạo - Góc xây dựng: Xây vườn cây của bé, xây nhà em... - Chơi ngoài trời: Xếp nút chai, thành các nhà cao tầng, xếp cầu, đường đi... - Tô đồ nét chữ cái u, ư qua tranh ảnh có chứa chữ cái u, ư	
14	5	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu: xây nhà cao tầng, vườn cây bác nông dân; Tô đồ nét chữ cái: u, ư	` Lắp ráp đường đi, nhà cao tầng... ` Đồ theo nét các chữ cái: u, ư		
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
21	4	Trẻ biết thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	` Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* HĐ chơi - Trò chuyện một số quy định khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh xong rửa tay.	
22	5	Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản: Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong dội nước cho sạch	` Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.	* HĐ ăn - Thực hành sử dụng bát, thìa đúng cách... * HĐ vệ sinh - Thực hành đi vệ sinh đúng nơi qui định - Thực hành rửa tay sau khi đi vệ sinh	
23	4	Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	` Tập/ luyện kỹ năng sử dụng đồ dùng ăn uống: Thìa, bát...		
24	5	Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo			
27	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: ` Đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	` Lựa chọn/ và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. ` Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.		* HĐC: - Trò chuyện xem tranh ảnh thời tiết, trang phục theo mùa - TC: Bốn mùa, Trời nắng trời mưa. - Thực hành nhận biết các mùa trong năm trên lược lịch.
28	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: ` Ra nắng đội mũ: Đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh.			

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
58	4	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng trong phạm vi 4	` Đếm/ trên đối tượng; trong phạm vi 4; 8 và đếm theo khả năng.	` Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	* Hoạt động học: - Cùng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 4,8. Nhận biết chữ số 4, 8. NB số thứ tự trong phạm vi 4, 8. * HĐ chơi - Tìm nhà có số lượng tương ứng 4,8. - Góc toán: Chơi với bảng chum học toán. - Chơi bàn tính học đếm. - Nhận biết các số qua tranh ảnh
59		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8			
60		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
61	5	Trẻ biết quan tâm đến các con số trong phạm vi 8		` Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan	- Tạo số bằng các que tính. - Xếp hạt thành các số. - Trò chơi: Kết bạn, tạo nhóm
62		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.			
63		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
64	4	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.	` Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi (4;8)		
65	5	Trẻ nhận biết số 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			
66	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.	` Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4,8 và đếm. ` Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		* HĐ học: - Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 4,8 * HĐ chơi - TC: Tạo nhóm, kết bạn Góc toán: Trẻ tự tách gộp trong phạm vi 4,8 theo ý thích
67		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng 4 thành hai nhóm nhỏ hơn.			
68		Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm.	` Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.		

69		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
85	5	Trẻ có thể phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày	Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai.	* HĐ chơi - Truyện: sự tích ngày và đêm - Xem tranh ảnh nhận biết các buổi trong ngày - Thực hành nhận biết phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai	
c) Khám phá xã hội					
99	4	Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.	* HĐ học - Trò chuyện về nghề sản xuất - Trò chuyện về một số nghề phổ biến quen thuộc * HĐ chơi - Chơi ngoài trời: quan sát công cụ, sản phẩm của nghề nông (dao, cuốc, xẻng...) - Vẽ, xếp hình, nặn, cắt lá... sản phẩm, dụng cụ của một số nghề ở địa phương: thùng, lu cõ, quần áo... - Trãi nhiệm: Gieo hạt, bóc lạc, tách ngô	
100	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. ví dụ: nói "nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới..."			
101	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của ngày hội 20/11			
103	5	Trẻ biết kể tên ngày 20/11 và nói về hoạt động nổi bật của ngày 20/11	Ngày hội 20/11, đặc điểm của ngày hội 20/11	* HĐ chơi - Trãi nhiệm làm bưu thiếp, bó hoa, làm quà tặng cô giáo. - Trò chuyện về ngày 20/11	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
105	4	Trẻ thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ "Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng"		* HĐ chơi - Thực hành lấy, cất đồ dùng, đồ chơi... - TC: Kể đủ 3 thứ, cái gì biến mất, chiếc túi kỳ lạ. ai thông minh hơn	

106	5	Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ "Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng sang bên trái",...	` Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu (liên tiếp 5T)		
111	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được về các nghề, sản phẩm của nghề	` Phát âm các tiếng có chứa các âm khó về về đồ dùng các nghề, ngày 20/11	* Hoạt động học: - Dạy từ mới: Chú công nhân, bác thợ xây... * HĐ chơi: - Thực hành phát âm các từ khó về các đồ dùng các nghề, sản phẩm các nghề - TCM: Cửa hàng bán hoa - TC: Thi ai nói giỏi	
112		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ các nghề, sản phẩm của nghề			
113	5	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về các nghề, sản phẩm của các nghề	` Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau về đồ dùng các nghề, sản phẩm các nghề, ngày 20/11		
114		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ các nghề, sản phẩm của các nghề			
115	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn về nghề nghiệp ngày 20/11	` Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn (Câu ghép) về nghề nghiệp ngày 20/11	* Hoạt động học: - Dạy câu mới: Bác công nhân đang chở gạch, Bác thợ xây đang xây nhà, cái xẻng để xúc cát...	
116	5	Trẻ biết dùng được câu đơn về nghề nghiệp ngày 20/11			
119	4	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...trong chủ đề nghề nghiệp ngày 20/11	` Nghe hiểu nội dung truyện kể "Thần sắt", ` Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về chủ đề "Các nghề phổ biến- ngày 20/11" ` Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè về chủ đề "nghề nghiệp ngày 20/11"	* HĐ học: - Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề. chiếc cầu mới, Em cũng là cô giáo - Kể chuyện: Thần sắt * Hoạt động chơi - Nghe bài hát: Hạt gạo làng ta, Bài ca 20/11, Bài ca xây dựng.. * HĐ chơi: - Đồng dao hò vè : Kéo cưa lừa xẻ, Tay đẹp; Dích dích dắc dắc. - Câu đố về các nghề, đồ dùng, dụng cụ các nghề	
120	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề nghề nghiệp ngày 20/11			
121		Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao...trong chủ đề nghề nghiệp ngày 20/11			

122	4	Trẻ biết kể truyện "Thần sắt" Có mở đầu và kết thúc	` Kể lại truyện "Thần sắt" đã được nghe (Theo trình tự).	* Hoạt động học: - Kể chuyện: Thần sắt * Hoạt động chơi -Xem tranh Truyện: Thần sắt - Tô màu các nhân vật trong truyện		
123	5	Trẻ có thể kể lại truyện "Thần sắt" Theo một trình tự nhất định				
129	4	Trẻ biết sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	` Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	*HĐ chơi - Trò chuyện xem tranh ảnh hành một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự: Chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi		
130	5	Trẻ biết sử dụng các từ: " cảm ơn"; "Xin lỗi"; "Xin phép"; " Thưa"; "Dạ"; " Vâng"...phù hợp với tình huống.	` Sử dụng các từ biểu cảm hình tượng.			
136	4	Trẻ có thể mô tả hành động của các nhân vật trong tranh "Thần sắt"	` Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.	* HĐchơi - Xem tranh chuyện "Thần sắt" - TC phân vai: Cô giáo.... - Góc văn học: Kể chuyện "Thần sắt" Theo tranh		
137	5	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	` Kể chuyện theo đồ vật theo tranh			
141	5	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ u, ư	` Nhận dạng các chữ cái u, ư ` Tập tô, tập đồ chữ cái u, ư	* HĐ học: - LQCV: u, ư - Tập tô: u, ư * HĐ chơi: - Xem, tô màu tranh ảnh có chứa chữ cái u, ư - In hình các chữ cái u, ư - Tìm chữ cái u, ư xung quanh lớp		
142		Trẻ nhận dạng các chữ cái u, ư trong bảng chữ cái tiếng việt.				
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội						
156	4	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.		` Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp	* HĐ chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh về vui, buồn... - Trò chuyện về khả năng, sở thích của bạn	

157	5	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.	` Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	` Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	hang, sự thân của bạn bè, người thân - TC: Tôi vui, tôi buồn. - Thực hành: Biểu lộ cảm xúc qua gương mặt của bạn thân	
172	4	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn khi chơi		` Hợp tác với bạn	* HĐ chơi: - Góc phân vai: nấu ăn, bác sĩ - Xây dựng: xây khu vườn nhà em.... - Trang trí hộp quà, bưu thiếp... - Trải nghiệm: Dán sản phẩm các nghề nông từ lá cây, hạt hạt * HĐ lao động: - Nhổ cỏ vườn hoa, vườn rau, Nhật lá xung quanh sân trường.	
173		Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi với bạn khi chơi		` Chia sẻ với bạn		
176	5	Trẻ biết tìm cách giải quyết mâu thuẫn (Dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	` Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.			

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

190	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: Hạt gạo làng ta, bông hồng tặng cô, bài ca xây dựng	` Nghe và nhận ra/nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau của bài hát: Hạt gạo làng ta, bông hồng tặng cô, bài ca xây dựng		* HĐ học: - Dạy hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cô giáo, Cháu yêu cô chú công nhân. - VTTTC: Lớn lên cháu lái máy cày	
191	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc: Hạt gạo làng ta, bông hồng tặng cô, bài ca xây dựng		` Nghe và nhận ra sắc thái của bài hát: Hạt gạo làng ta, bông hồng tặng cô, bài ca xây dựng	- Hát dân ca: Xòe hoa - Nghe hát: Hạt gạo làng ta, bông hồng tặng cô, bài ca xây dựng * HĐC: - Xem video bài hát trong chủ đề. - Thực hành các động tác minh họa bài hát trong chủ đề	
192	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cô giáo, Cháu yêu cô chú công nhân.		` Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cô giáo, Cháu yêu cô chú công nhân.	- Thực hành cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề - TC âm nhạc: Ai nhanh nhất	

193	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu , lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ qua bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cô giáo, Cháu yêu cô chú công nhân; Cháu yêu cô thợ dệt.			- 10 chức cho trẻ thi đua biểu diễn văn nghệ	
194	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày	` Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày		
195	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với nhịp điệu bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày		` Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái với các bài hát: Lớn lên cháu lái		
196	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra bức tranh vẽ hoa...	` Sử dụng các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm vẽ đường tới trường/ có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét/ bố cục 5T		* HĐH: - Vẽ hoa tặng cô * HĐC: - Vẽ đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm các nghề ` Góc tạo hình: Vẽ, tô màu nặn một số sản phẩm của nghề nông. - Góc sách: Làm album về sản phẩm của các nghề	
197	5	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra bức tranh vẽ hoa				
198	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	` Sử dụng một số kỹ năng/ các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng vẽ hoa tặng cô			
199	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.				
200	4	Trẻ có thể xé, cắt theo đường thẳng, đường cong,, và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	` Sử dụng các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm/ có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét/bố cục 5T		* HĐC - Xé, cắt, dán đồ dùng, sản phẩm một số nghề - Cắt dán đồ dùng - Xé lá cây, giấy để tạo ngôi nhà, quần áo...	
201	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.				

202	4	Trẻ biết làm lồm, dổ bẹt, bẻ loe, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	` Sử dụng các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm/ có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét/bố cục 5T	* <i>HD học:</i> - Nặn cái làn. * <i>HD chơi:</i> - Nặn một số sản phẩm của nghề nông, củ, quả	
203	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm nặn cái làn có bố cục cân đối.			
204	4	Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	` Sử dụng các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm/ có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét/ bố cục 5T	* <i>HĐC:</i> - Xếp hình sản phẩm một số nghề, xếp dụng cụ của nghề nông bằng hạt hạt, sỏi, len, nan tre...	
205	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.			
208	4	Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cô giáo, Cháu yêu cô chú công nhân; Cháu yêu cô thợ dệt.	` Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	* <i>HD chơi:</i> - Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát trong chủ đề - Sử dụng các dụng cụ VTTTC bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày	
209		Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo tiết tấu chậm bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày			
Tổng: Mục tiêu					

BAN GIÁM HIỆU

Thanh Nưa, ngày 03 tháng 11 năm 2025

NGƯỜI LẬP

Lò Thị Diên